

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY LẮP HỒNG HÀ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY LẮP HỒNG HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONG HA CONSTRUCTION TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108771992

3. Ngày thành lập: 07/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, Ngõ 442 Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0914. 320 484

Fax:

Email: giangnh.tbd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
2.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
3.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (Trừ loại nhà nước cấm)	2620
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630(Chính)
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
6.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
7.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
8.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
12.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản sách, báo, tạp chí)	5820
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Lập trình máy vi tính	6201
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
23.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
24.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại cầm)	4741
27.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
28.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
29.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
30.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Công trình dân dụng; - Công trình công nghiệp; - Công trình giao thông; - Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Công trình hạ tầng kỹ thuật;	4299
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Công trình dân dụng; - Công trình công nghiệp; - Công trình giao thông; - Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Công trình hạ tầng kỹ thuật;	4329
38.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

39.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước + Chống ẩm các tòa nhà. + Lắp dựng kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối + Uốn thép + Xây gạch và đặt đá + Lợp mái các công trình nhà để ở.	4390
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết Kế nội – ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện – cơ điện công trình; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin- liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy – chữa cháy - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Tư vấn giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn đấu thầu;	7110
41.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
42.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình điện	4221

47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
50.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
53.	Xây dựng công trình thủy	4291
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
56.	Bốc xếp hàng hóa	5224
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết:- Hoạt động điều hành bến xe,- Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ	5225
58.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
60.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ khí tượng thủy văn (Luật khí tượng thủy văn)	7490
63.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
64.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
65.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Trừ thiết kế công trình)	7410
66.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
67.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
68.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
69.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: buôn bán các thiết bị kiểm soát ra vào, camera quan sát, bảo vệ Buôn bán các trang thiết bị giáo dục, công nghệ thông tin, viễn thông	4652
70.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669

71.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4513
72.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
73.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4530
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
75.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
76.	Cổng thông tin Chi tiết: - Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet (Trừ hoạt động báo chí)	6312
77.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6311
78.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
79.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
80.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG GIANG	CH 1912 Tòa J Hanovid, Số 430 Cầu Am, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	60,000	034084011582	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	60,000		

2	QUÁCH BẢO LINH	Số 16B3 Khu TT Viện Sốt Rét, ngõ 289 Lương Thê Vinh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	001198002470	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
3	PHẠM THÀNH KHÁNH	Số 89, Đường Chu Văn An, Tổ 44, Phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	034083008071	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 04/04/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034084011582

Ngày cấp: 06/03/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản Lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CH 1912 Tòa J Hanovid, Số 430 Cầu Am, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: CH 1912 Tòa J Hanovid, Số 430 Cầu Am, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội